TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 277/2023/HC-PT
Ngày 26 tháng 4 năm 2023.
V/v: "Khiếu kiện hành vi hành chính".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Thành

Các thẩm phán: Bà Phạm Thị Duyên

Ông Hà Huy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 90/2023/TLPT-HC ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc "Khiếu kiện hành vi hành chính".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 1541/2022/HC-ST ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 694/2023/QĐPT-HC ngày 29 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1953 (có mặt).

Địa chỉ: 79/1 tổ X, khu phố M, phường Thới A, quận H, TP. Hồ Chí Minh.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân quận H (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: số 1, đường Lê Thị R, phường Thới A, quận H, TP. Hồ Chí Minh.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Đoàn Nguyễn Đức T - Quyền Trưởng Ban bồi thường Giải phóng mặt bằng quận H (có mặt).

- Người kháng cáo: Người khởi kiện là bà Nguyễn Thị B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình tố tụng, người khởi kiện bà Nguyễn Thị B trình bày:

Năm 1989, bà có mua của ông Phạm Văn H 90m^2 đất tại ấp 3 xã Tân Thới H, huyện Hóc M (nay là phường Thới A, Quận H). Việc mua bán bằng giấy tay, có ông Trần Văn B làm chứng. Bà cất một căn nhà diện tích khoảng 40m^2 mái ngói, vách lá để cho em trai sử dụng làm nơi sửa xe vì nhà đất nằm trên mặt tiền đường xa lộ Đại H (nay là đường XA). Bà không đăng ký sử dụng đất, không xin cấp số nhà và cũng không có ai sinh sống trong nhà này. Bà không nhớ chính xác ngày tháng năm nào, chỉ nhớ lúc làm đường XA thì Ủy ban nhân dân xã Tân Thới H dùng loa thông báo phải tháo dỡ nhà nên bà tự tháo dỡ nhà. Phần diện tích đất 90m^2 của bà bị lấy làm đường XA nhưng Ủy ban nhân dân xã Tân Thới H không bồi thường, hỗ trợ cho bà. Do bà không hiểu biết nên bà không khiếu nại. Đến năm 2019 bà khiếu nại, yêu cầu đền bù diện tích đất 90m^2 thì Ủy ban nhân dân quận H có văn bản số 7592/UBND ngày 18/7/2019 trả lời không chấp nhận đền bù cho bà.

Tại phiên tòa, bà yêu cầu Ủy ban nhân dân quận H phải lập hồ sơ để bồi thường, hỗ trợ cho bà diện tích 90m^2 đất mà bà đã mua của ông H vào năm 1989 nhưng sau này đã bị thu hồi để làm đường XA.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân quận H trình bày ý kiến tại văn bản số 5700/UBND-BT ngày 18/8/2022, cụ thể:

Dự án Nâng cấp, mở rộng đường XA thực hiện khoảng trước năm 2000, chủ đầu tư (Ban Quản lý Dự án Mỹ thuận) trực tiếp chi trả bồi thường thông qua hồ sơ bồi thường do Ủy ban nhân dân phường xác lập. Năm 2019, bà Nguyễn Thị B có đơn kiến nghị đến Ủy ban nhân dân quận H về việc "đề nghị được nhận tiền bồi thường nhà, đất bị ảnh hưởng trong dự án nâng cấp, mở rộng đường XA". Chứng từ kèm theo đơn kiến nghị là bản photo giấy tay chuyển nhượng đất giữa hai người có tên Phạm Văn H và Nguyễn Thị B, giấy tay không xác định rõ vị trí khu đất. Ngoài tài liệu này thì bà B không có tài liệu nào khác chứng minh có quyền sử dụng đất. Qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ tại phường Thới A thì bà Nguyễn Thị B cũng không có tên trong danh sách hộ dân bị ảnh hưởng trong dự án. Ủy ban nhân dân quận H nhận thấy bà B không có chứng từ, tài liệu nào thể hiện có quyền sử dụng đất nằm trong dự án Nâng cấp, mở rộng đường XA, nên đã có văn bản trả lời số 7592/UBND ngày 18/7/2019 nội dung không có cơ sở để xem xét đơn kiến nghị của bà B.

Ủy ban nhân dân quận H xác định, bà Nguyễn Thị B không có tên trong danh sách hộ dân bị ảnh hưởng trong dự án Nâng cấp, mở rộng đường XA nên không có cơ sở để lập hồ sơ bồi thường cho bà.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 1541/2022/HC-ST ngày 13/9/2022, Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

- Căn cứ Điều 32, Điều 60, Điều 116, Điểm b Khoản 1 Điều 143, Điều 144, Khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 206 Luật Tố tụng hành chính 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B về việc yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận H phải lập hồ sơ để bồi thường 90m^2 đất tại phường Thới A đã bị thu hồi để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường XA.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/9/2022, bà Nguyễn Thị B kháng cáo bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện, các đương sự không đối thoại với nhau về việc giải quyết vụ án, người kháng cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của người kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện và đầy đủ chứng cứ hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo, nghĩa vụ đóng tạm ứng án phí, đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Tòa án cấp sơ thẩm xác định đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị B còn trong thời hiệu khởi kiện là đúng quy định của pháp luật.

[1.3] Tại phiên tòa phúc thẩm có một số đương sự vắng mặt nhưng các đương sự này đã có đơn xin vắng mặt hoặc ủy quyền cho người khác tham gia tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Dự án Nâng cấp, mở rộng đường XA thực hiện từ trước năm 2000. Bà Nguyễn Thị B xác định bà biết việc không được bồi thường từ thời điểm thực hiện dự án nhưng từ thời điểm đó đến năm 2019 bà đã không khiếu nại. Tại phiên tòa sơ thẩm bà cho rằng trong khoảng thời gian này, bà có đến Ban Bồi thường Giải phóng mặt bằng trong khuôn viên Ủy ban nhân dân quận H để làm việc nhưng không cung cấp được bất kỳ chứng cứ nào. Ủy ban nhân dân quận H xác định bà Nguyễn Thị B không có tên trong danh sách hộ dân bị ảnh hưởng trong dự án Nâng cấp, mở rộng đường XA là có cơ sở.

[2.2] Bà Nguyễn Thị B cho rằng bà cất nhà trên đất sử dụng từ năm 1989 nhưng không đăng ký quyền sử dụng đất, không xin cấp số nhà và cũng không sinh sống trong căn nhà này. Chứng cứ bà Nguyễn Thị B cung cấp là bản giấy tay chuyển nhượng đất ghi ngày 13/11/1989, người bán tên Phạm Văn H người làm chứng là Trần Văn B, giấy này không xác định rõ số thửa hay vị trí khu đất. Hiện nay người bán đất và người làm chứng đã mất. Ngoài tài liệu này thì bà B không có tài liệu nào khác chứng minh có quyền sử dụng đất và tài sản trên đất. Như vậy Ủy ban nhân dân quận H cho rằng bà B không chứng minh bà có quyền sử dụng đất tại phường Thới A và đất bị ảnh hưởng bởi dự án Nâng cấp, mở rộng đường XA là có cơ sở. Từ những viện dẫn nêu trên xét thấy Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá đồng thời áp dụng các quy định của Pháp luật về đất đai để không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà B là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm không có chứng cứ nào mới cần được xem xét; do vậy đơn kháng cáo của bà B không có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị B được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị B. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 1541/2022/HC-ST ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ Điều 32, Điều 60, Điều 116, điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 144, khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 206 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B về việc yêu cầu Ủy ban nhân dân quận H phải lập hồ sơ để bồi thường 90m^2 đất tại phường Thới A đã bị thu hồi để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường XA.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị B được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Người khởi kiện; (1)
- Người bị kiện; (1)
- Lưu VT (5), HS (2) (BA- NTTAM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Xuân Thành